

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**
(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500313811 do Sở Kế hoạch
và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần 11 ngày 16/06/2014)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông ngày 22/04/2017
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên ngày 22/04/2017.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2016 và phương hướng hoạt động, nhiệm vụ năm 2017.

Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	600.000	859.067	143,2%
2	Doanh thu	545.500	791.958	145,2%
3	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	31.000	58.883	189,9%
-	Lợi nhuận sau thuế	24.700	51.572	208,8%
4	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	2,72 lần	1,5 lần	
5	Giá trị đầu tư	55.365	39.923	72,1%
-	Nâng cao năng lực quản lý, thi công	15.939	2.543	
-	Đầu tư dây chuyền nghiền đá	19.046	0	
-	Góp vốn vào công ty con	20.380	37.380	
	+ Góp vốn vào CTCP thủy điện To Bông	20.380	34.380	
	+ Góp vốn vào CTCP thủy điện Đăk Glei		3.000	

2. Thông qua kế hoạch năm 2017 với một số chỉ tiêu, nhiệm vụ như sau:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2017
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	550.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	500.000
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	31.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	24.681
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	18
5	Kế hoạch đầu tư	10 ⁶ đ	42,662
-	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	9.912
-	Đầu tư kho xưởng, văn phòng	10 ⁶ đ	2.500
-	Góp vốn vào Công ty con	10 ⁶ đ	30.250

2.2. Thông qua chủ trương đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn mà Tổng công ty Sông Đà công bố bán, đồng thời ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị chủ động tổ chức thực hiện các công việc cần thiết như: Thỏa thuận hợp tác đầu tư với đối tác khác, thương thảo các điều kiện mua cổ phần, giá mua, phương thức giao dịch,...; Tổ chức phân tích đánh giá, cân đối tài chính và quyết định đầu tư mua lại cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn (GSM), đảm bảo có lợi nhất cho công ty.

2.3. Thông qua chủ trương nghiên cứu, đầu tư vào các dự án điện thuộc lĩnh vực năng lượng mặt trời, đồng thời ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện nghiên cứu cơ hội đầu tư, phân tích đánh giá chi tiết hiệu quả dự án đầu tư, phương án đầu tư và quyết định đầu tư (bao gồm cả giá mua, phương thức thực hiện...) đảm bảo có lợi nhất để công ty trực tiếp sở hữu hoặc sở hữu chi phối ($\geq 51\%$ vốn đầu tư của Chủ sở hữu Nhà máy) 01 Nhà máy điện năng lượng mặt trời có quy mô công suất dưới 50 MW.

Điều 3. Thông qua phương án thoái vốn các khoản đầu tư tài chính:

- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBB): 477.272 cổ phiếu
- Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội (ASD): 179.700 cổ phiếu
- Cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7: 392.950 cổ phiếu

Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chuyển nhượng, hình thức giao dịch, chuyển nhượng và thời điểm thực hiện chuyển nhượng 03 khoản đầu tư tài chính nêu trên đảm bảo có lợi nhất cho công ty, hoàn thành trong năm 2017.

Điều 4. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và việc lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	58.883.267.626
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	7.310.619.564
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	51.572.648.062
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	51.572.648.062
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	26.934.985.100
4.2	Trích quỹ khen thưởng ($4.2 = 1\% \times 3$)	Đồng	515.726.481
4.3	Trích quỹ phúc lợi ($4.3 = 1\% \times 3$)	Đồng	515.726.481
4.4	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
4.5	Chia cổ tức (2.000 đồng/01 cổ phần, tỷ lệ 20%)	Đồng	23.106.210.000

Điều 7. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2016:

Năm 2016, Công ty hoàn thành > 100% các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận). Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên số tiền là: 2.090.399.091 đồng (Theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2016).

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017:

Tiền lương, thù lao năm 2017 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xây dựng dựa trên chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

a) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu (Doanh thu, lợi nhuận) của công ty $\geq 100\%$ kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của HĐQT, Kiểm soát viên công ty chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng		44.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		40.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng	Đồng		40.000.000
4	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng	8.000.000	
6	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

Điều 8. Thi hành nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung nghị quyết Đại hội./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN SƠN



**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút - ngày 22/04/2017, tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ("Đại hội").

A. PHẦN THỦ TỤC:

1. Tuyên bố lý do:

Ông Phạm Lạp – Thay mặt Ban tổ chức phát biểu giới thiệu các Quý vị đại biểu, cổ đông và tuyên bố khai mạc Đại hội.

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông:

Ông Phạm Minh Ngọc - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội (Căn cứ theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 03/04/2017) là: 936 cổ đông. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền tham dự Đại hội là 19 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 10.10.658.477 cổ phần, tương ứng 92,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Đối chiếu với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty đủ điều kiện tiến hành.

3. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm 03 người:

- | | |
|----------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Sơn | - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa cuộc họp |
| - Ông: Lê Văn Tuấn | - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc |
| - Ông: Trần Văn Ngự | - Phó Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng |

4. Đoàn chủ tịch chỉ định Thư ký Đại hội: Ông Trương Mạnh Quang

5. Đoàn chủ tịch đề cử Ban kiểm phiếu và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:

- | | |
|----------------------|-----------------------------|
| - Ông Phạm Minh Ngọc | - Trưởng Ban kiểm phiếu |
| - Bà: Phạm Thị Dung | - Thành viên Ban kiểm phiếu |

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. Thông qua nội dung chương trình, quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Phạm Lạp - Thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tọa cuộc họp đã xin ý kiến Đại hội thông qua việc bổ sung thêm 01 nội dung vào chương trình của Đại hội đó là: "Xin ý kiến cổ đông về chủ trương nghiên cứu, đầu tư vào các dự án điện thuộc lĩnh vực năng lượng mặt trời và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty nghiên cứu cơ hội đầu tư, tổ chức phân tích đánh giá hiệu quả dự án đầu tư, phương án đầu tư cụ thể và quyết định đầu tư đảm bảo có lợi nhất có công ty".

Sau khi thảo luận, Đại hội nhất trí thông qua toàn bộ nội dung chương trình nghị sự của Đại hội (bao gồm cả nội dung đã xin ý kiến bổ sung) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự họp Đại hội.

II. Trình bày các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

1. Đại hội đã nghe Ông Lê Văn Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016; phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017;

2. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2016 và kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2017.

3. Đại hội đã nghe Ông Trần Văn Ngự - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng công ty trình bày các nội dung:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát viên năm 2017.

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016;

4. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày báo cáo nghiên cứu cơ hội đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn; Báo cáo nghiên cứu cơ hội đầu tư vào lĩnh vực điện năng lượng mặt trời.

III. Trao đổi và thảo luận:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình cũng như các nội dung khác phát sinh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

IV. Thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội:

Ban kiểm phiếu đã cập nhật tình hình cổ đông tham gia biểu quyết: Đến thời điểm 10h30 phút, tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự là 22 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 10.666.757 cổ phần, chiếm 92,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu đã phát thẻ biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu:

- Tổng số Thẻ biểu quyết phát ra: 22 thẻ, đại diện cho 10.666.757 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Tổng số Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ: 22 thẻ, đại diện cho 10.666.757 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tổng số Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ: 0 thẻ, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2016 và phương hướng hoạt động, nhiệm vụ năm 2017. Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua toàn văn nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị.

2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

2.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	600.000	859.067	143,2%
2	Doanh thu	545.500	791.958	145,2%
3	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	31.000	58.883	189,9%
-	Lợi nhuận sau thuế	24.700	51.572	208,8%
4	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	2,72 lần	1,5 lần	
5	Giá trị đầu tư	55.365	39.923	72,1%
-	Nâng cao năng lực quản lý, thi công	15.939	2.543	
-	Đầu tư dây chuyền nghiền đá	19.046	0	
-	Góp vốn vào công ty con	20.380	37.380	
	+ Góp vốn vào CTCP thủy điện To Buông	20.380	34.380	
	+ Góp vốn vào CTCP thủy điện Đắk Glei		3.000	

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016.

2.2. Thông qua kế hoạch năm 2017 với một số chỉ tiêu, nhiệm vụ như sau:

2.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2017
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	550.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	500.000
3	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	31.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	24.681
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	18
5	Kế hoạch đầu tư	10 ⁶ đ	42,662
-	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	9.912
-	Đầu tư kho xưởng, văn phòng	10 ⁶ đ	2.500
-	Góp vốn vào Công ty con	10 ⁶ đ	30.250

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017.

2.2.2. Thông qua chủ trương đầu tư mua lại cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn mà Tổng công ty Sông Đà công bố bán, đồng thời ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị chủ động tổ chức thực hiện các công việc cần thiết như: Thỏa thuận hợp tác đầu tư với đối tác khác, thương thảo các điều kiện mua cổ phần, giá mua, phương thức giao dịch,...; Tổ chức phân tích đánh giá, cân đối tài chính và quyết định đầu tư mua lại cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn (GSM), đảm bảo có lợi nhất cho công ty. Với kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 7.563.757 cổ phần, tương ứng 71% tổng số phiếu biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 3.103.000 cổ phần, tương ứng 29% tổng số phiếu biểu quyết

Căn cứ theo Điều lệ công ty và quy chế tổ chức Đại hội đã được thông qua, với số phiếu biểu quyết đồng ý là 7.563.757 cổ phần đạt 71% tổng số phiếu biểu quyết, Đại hội đã thông qua việc đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn.

2.2.3. Thông qua chủ trương nghiên cứu, đầu tư vào các dự án điện thuộc lĩnh vực năng lượng mặt trời, đồng thời ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện nghiên cứu cơ hội đầu tư, phân tích đánh giá chi tiết hiệu quả dự án đầu tư, phương án đầu tư và quyết định đầu tư (bao gồm cả giá mua, phương thức thực hiện...) đảm bảo có lợi nhất để công ty trực tiếp sở hữu hoặc sở hữu chi phối ($\geq 51\%$ vốn đầu tư của Chủ sở hữu Nhà máy) 01 Nhà máy điện năng lượng mặt trời có quy mô công suất dưới 50 MW. Với kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 7.563.757 cổ phần, tương ứng 71% tổng số phiếu biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 3.103.000 cổ phần, tương ứng 29% tổng số phiếu biểu quyết

Căn cứ theo Điều lệ công ty và quy chế tổ chức Đại hội đã được thông qua, với số phiếu biểu quyết đồng ý là 7.563.757 cổ phần đạt 71% tổng số phiếu biểu quyết, Đại hội đã thông qua việc đầu tư sở hữu trực tiếp hoặc sở hữu chi phối ($\geq 51\%$ vốn đầu tư của Chủ sở hữu Nhà máy) 01 Nhà máy điện năng lượng mặt trời có quy mô công suất dưới 50 MW.

2.2.4. Thông qua phương án thoái vốn các khoản đầu tư tài chính sau đây:

- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBB): 477.272 cổ phiếu
- Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội (ASD): 179.700 cổ phiếu
- Cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7: 392.950 cổ phiếu

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chuyển nhượng, hình thức giao dịch, chuyển nhượng và thời điểm thực hiện chuyển nhượng 03 khoản đầu tư tài chính nêu trên đảm bảo có lợi nhất cho công ty, hoàn thành trong năm 2017. với kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 7.563.757 cổ phần, tương ứng 71% tổng số phiếu biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 3.103.000 cổ phần, tương ứng 29% tổng số phiếu biểu quyết

Căn cứ theo Điều lệ công ty và quy chế tổ chức Đại hội đã được thông qua, với số phiếu biểu quyết đồng ý là 7.563.757 cổ phần đạt 71% tổng số phiếu biểu quyết, Đại hội đã thông qua phương án thoái vốn các khoản đầu tư tài chính, hoàn thành trong năm 2017.

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017. Với kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua báo cáo của Ban kiểm soát.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017. Với kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2016 và lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	58.883.267.626
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	7.310.619.564
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	51.572.648.062
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	51.572.648.062
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	26.934.985.100
4.2	Trích quỹ khen thưởng (4.2 = 1% x 3)	Đồng	515.726.481
4.3	Trích quỹ phúc lợi (4.3 = 1% x 3)	Đồng	515.726.481
4.4	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
4.5	Chia cổ tức (2.000 đồng/01 cổ phần, tỷ lệ 20%)	Đồng	23.106.210.000

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017.

6. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017:

6.1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2016:

Năm 2016, Công ty hoàn thành > 100% các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận). Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên số tiền là: 2.090.399.091 đồng (Theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2016).

6.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017:

Tiền lương, thù lao năm 2017 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xây dựng dựa trên chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

a) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu (Doanh thu, lợi nhuận) của công ty $\geq$ 100% kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của HĐQT, Kiểm soát viên như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng		44.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		40.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng	Đồng		40.000.000
4	Thành viên HĐQT	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng	8.000.000	
6	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết như sau:

Số phiếu biểu quyết đồng ý: 10.666.757 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2017.

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này được Đại hội thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của các cổ đông dự họp.

Sau khi thông qua Biên bản này, Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 11h00' cùng ngày.

Thư ký cuộc họp



Trương Mạnh Quang

Chủ tọa cuộc họp 

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Văn Sơn

Số 01/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

**(V/v: Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả SXKD năm 2016,
phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch năm 2017)**

Kính thưa Quý vị đại biểu, cổ đông của Công ty!

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về tình hình hoạt động của HĐQT và kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016; phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017 như sau:

Phần I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Hoạt động của HĐQT:

Năm 2016, Hội đồng quản trị luôn hành động cân trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, định hướng hoạt động của công ty. Năm 2016, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác quản lý, điều hành công ty.

Trong năm, HĐQT cũng đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định liên quan đến các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư từ công ty mẹ đến các đơn vị trực thuộc và các công ty con (Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 đã được Công ty công bố thông tin trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo công văn số 16/2017/TCKT-SĐ11 ngày 24/1/2017).

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Đơn vị: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	600.000	859.067	143,2%
2	Doanh thu	545.500	791.958	145,2%
3	Tổng chi phí	514.500	733.075	152,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	31.000	58.883	189,9%
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,5%	16,2%	170,5%
6	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	2,72 lần	1,5 lần	
7	Giá trị đầu tư	55.365	39.923	72,1%
-	Nâng cao năng lực quản lý, thi công	15.939	2.543	
-	Đầu tư dây chuyền nghiền đá	19.046		
-	Góp vốn vào công ty con	20.380	37.380	
	+ Góp vốn vào CTCP thủy điện To Bường	20.380	34.380	
	+ Góp vốn vào CTCP thủy điện Đăk Glei		3.000	

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

Được sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông, trên cơ sở phát huy tối đa nội lực, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực thực hiện và hoàn thành vượt mức các mục tiêu nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra. Cụ thể như sau:

1. Về mục tiêu tiến độ các công trình:

- Đảm bảo tiến độ công trình ĐZ 230kV từ Nhà máy thủy điện Xekaman1 về biên giới Việt Nam - Lào, ĐZ220kv Hatxan - Pleiku2, ĐZ500kv Đông Anh - Hiệp Hòa, ĐZ500kv Long Phú - Ô Môn, ĐZ220kv Long Phú - Sóc Trăng,...vv.

- Trong năm 2016 đã bàn giao đưa vào sử dụng các công trình ĐZ 220kV Xekaman 1 (Hatxan) - Pleiku, ĐZ 230kV thủy điện Xekaman1, ĐZ 110kV Phong Thổ - Than Uyên, ĐZ220kv Phan Thiết -Phú Mỹ, ĐZ110kV Vĩnh Tường, ĐZ500kV Bắc Ninh2-Phổ Nối;

- Một số công trình gặp vướng mắc công tác đền bù giải phóng mặt bằng như ĐZ500kv Sông mây-Tân Uyên, NR Vĩnh Tân Sông Mây – Tân Uyên, ĐZ Quảng Ngãi – Quy Nhơn và ĐZ 220kV Trục Ninh cắt ĐZ 220kv Ninh Bình – Nam Định đã và đang hoàn thiện hồ sơ phát sinh để tiếp tục thi công.

- Sản lượng điện thương phẩm các Nhà máy đạt 87,1 triệu KWh. Riêng Nhà máy thủy điện Thác Trắng đạt 20,83 triệu KWh/22 triệu KW bằng 95% kế hoạch.

2. Hoạt động đầu tư:

a) Đầu tư nâng cao năng lực: Năm 2016, công ty tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực thi công và quản lý điều hành, tạo điều kiện làm chủ tiến độ các công trình, đảm bảo năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, với tổng giá trị đầu tư năm 2016 là: 2,53 tỷ đồng.

b) Đầu tư góp vốn vào các công ty con:

- Năm 2016, công ty đã góp số tiền 34,38 tỷ đồng (góp đủ số vốn điều lệ theo đăng ký) vào Công ty cổ phần thủy điện To Buông, đảm bảo đủ vốn đối ứng đầu tư các dự án thủy điện To Buông, thủy điện Đông Khùa. Từ 01/07/2016, Nhà máy thủy điện To Buông đã chính thức hoàn thành và phát điện thương mại, đến 31/12/2016, sản lượng điện của Nhà máy thủy điện To Buông đạt 16.073.500 KW, doanh thu đạt 15,4 tỷ đồng. Dự kiến cuối năm 2017 sẽ hoàn thành đầu tư và đưa Nhà máy thủy điện Đông Khùa vào khai thác.

- Trong năm, Công ty đã góp số tiền 3 tỷ đồng vào Công ty cổ phần thủy điện Đắk Glej. Ngày 06/03/2017, Công ty cổ phần thủy điện Đắk Glej đã được UBND tỉnh KonTum cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án thủy điện Đắk Pru1. Hiện nay, Công ty đang quyết liệt triển khai các thành phần công việc cần thiết để chuẩn bị khởi công vào đầu tháng 06/2017.

3. Công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Công tác quản lý, điều hành chung:

- HĐQT đã xây dựng các biện pháp và chỉ đạo triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra. Định kỳ họp HĐQT để kiểm điểm tình hình thực hiện các nhiệm vụ SXKD, kịp thời nắm bắt thông tin về các khó khăn vướng mắc và ra các quyết sách giải quyết kịp thời.

- Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty và các công trường. Trong giai đoạn cao điểm Lãnh đạo công ty trực tiếp xuống các công trường để chỉ đạo điều hành thi công. Các mục tiêu tiến độ chính đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch đề ra.

b) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp.

- Trong năm, thực hiện sáp nhập Chi nhánh 11-7 vào Chi nhánh 11-1 để nâng cao năng lực điều hành và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; Chuyển trụ sở Chi nhánh Sông Đà 11.1 từ Sơn La về Lương Sơn, Hòa Bình (Trụ sở Chi nhánh Sông Đà 11.7 cũ)

- Hợp tác đầu tư nâng cao hiệu quả khai thác mỏ đá Suối Này, tỉnh Hòa Bình: Công ty đã hợp tác khai thác, sản xuất và kinh doanh đá xây dựng với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nghĩa Tân. Bước đầu đã hiệu quả của dự án.

- Sắp xếp lại phòng Kỹ thuật Cơ giới và vận hành thí điểm bộ phận kiểm tra, giám sát; kiện toàn Ban chỉ huy tại các công trình thi công xây lắp trực thuộc phòng kỹ thuật cơ giới, nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng các sản phẩm xây lắp và thực hiện công tác an toàn, bảo hộ lao động tại các công trường nhà máy.

c) Công tác kinh tế kế hoạch:

- Xây dựng kế hoạch và giao kế hoạch khoa học, đảm bảo cơ sở để HĐQT kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động, công tác điều hành SXKD.

- Công tác ký kết và quản lý các Hợp đồng kinh tế đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy định của công ty.

- Công tác lập giá thành được thực hiện khoa học;

- Công tác đấu thầu mua sắm vật tư, hàng hóa được thực hiện theo đúng quy định; quản lý chặt chẽ công tác hạch toán kinh doanh.

- Bên cạnh những mặt tích cực, thì công tác quyết toán một số công trình còn chậm, chưa dứt điểm như: công trình thủy điện Nậm Khỏa; Hệ thống nước ngọt Mông Dương; Di chuyển đường dây 500kV Quảng Ngãi,...

d) Công tác tài chính tín dụng - kế toán:

- Cân đối, điều hòa dòng vốn phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Xây dựng được quan hệ hợp tác chặt chẽ với các ngân hàng, đảm bảo bổ sung đủ nhu cầu vốn lưu động phục vụ thi công các công trường.

- Thực hiện quyết liệt và có hiệu quả công tác thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán; Đánh giá cao về năng lực tài chính, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng. Có quan hệ tốt với các Ngân hàng.

- Tổ chức công tác hạch toán kế toán; lập báo cáo tài chính theo đúng quy định.

đ) Công tác tiếp thị đấu thầu:

Kết quả trúng thầu năm 2016 là 511,2 tỷ đồng đạt 60% kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các dự án lớn của ngành điện trong năm ít chủ yếu các dự án nhỏ lẻ, đối thủ cạnh tranh nhiều và bỏ thầu với giá rất thấp. Do vậy, bên cạnh việc tiếp tục củng cố và chiếm lĩnh thị trường truyền thống, để ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo, Công ty cần tiếp tục nghiên cứu đầu tư thêm một số dự án thủy điện vừa và nhỏ nhằm tạo thêm công việc xây lắp và có nguồn thu ổn định trong dài hạn.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, an toàn lao động:

- Về công tác quản lý chất lượng: Đã đề ra các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

- Quản lý tiến độ thi công tại các công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu;
- Công tác kỹ thuật vận hành các Nhà máy thủy điện: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác bảo dưỡng thiết bị của nhà máy thủy điện Thác trắng, Thủy điện ĐakĐoà, Thủy điện Sông Miên đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa; Đồng thời theo dõi, giải quyết các công việc liên quan đối với thiết bị các nhà máy Thủy điện To Buông; công tác quản lý xe máy, thiết bị phục vụ thi công tại các đơn vị trực thuộc.

f) Công tác tổ chức nhân sự:

- Năm 2016, tổ chức 03 lớp bồi dưỡng: Nghiệp vụ chỉ huy trưởng 19 người; Nghiệp vụ giám sát công trình 10 người; Nghiệp vụ đội trưởng 20 người.

Trong năm, Công ty đã cân đối giữa các đơn vị, tuyển dụng được 90 người. Trong đó: cán bộ khoa học nghiệp vụ là 18 người, công nhân kỹ thuật là 72 người.

g) Một số công tác khác:

- Đảm bảo đời sống, thu nhập của CBCNV trên các công trình với thu nhập bình quân 08 triệu đồng/người/tháng; thanh toán tiền lương đầy đủ kịp thời; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khỏe định kỳ,...

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước và Tổng công ty Sông Đà.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. Nhận những thuận lợi, khó khăn trong năm 2017:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN. Công ty đã khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 về cơ bản có một số hợp đồng xây lắp ký kết với Chủ đầu tư, các công trình chuyển sang như: ĐZ 220kV NMTĐ Nho Quế, ĐZ220 kV Ninh Bình-Nam Định, 220kV Long Phú-Sóc Trăng, TBA 110kV Phú Xuyên, ĐZ110 Thường Tín-Thanh Oai, ĐZ 500kV Quảng Ngãi-Quy Nhơn, ĐZ 500kV Vĩnh Tân-Nhánh rẽ, ĐZ 110kV Kim Động-Phổ Cao và một số công trình khác, ĐZ500Kv Mỹ Tho-Đức Hòa,...

- Tập thể lãnh đạo, CBCNV công ty luôn đoàn kết, không ngừng nỗ lực cố gắng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

2. Khó khăn:

- Thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng quyết liệt;
- Lực lượng lao động gián tiếp còn lớn;

II. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2017:

1. Mục tiêu, tiến độ các công trình:

- Hoàn thành thi công các thành phần công việc được giao tại công trình thủy điện Xêkaman I và Xêkaman-Sanxay.

- Thi công xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp đảm bảo tiến độ theo Hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư.

- Phát điện thương mại Nhà máy thủy điện Đông Khùa vào cuối năm 2017.

- Sản xuất điện thương phẩm các Nhà máy: 85 triệu KWh

2. Một số nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trọng tâm:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Tổ chức thi công các công trình đảm bảo an toàn, đúng tiến độ, chất lượng công trình theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với chủ đầu tư.

- Vận hành các Nhà máy thủy điện: Thác Trắng, Đăk Đoa, To Buông, Sông Miện và Đông Khùa đúng quy trình, quy định, an toàn cho thiết bị, con người, công trình xây dựng. Tối ưu hóa quy trình vận hành máy móc thiết bị, tìm mọi biện pháp để gia tăng sản lượng điện, nhất là phát điện vào giờ cao điểm.

- Tiếp tục thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang, thu hồi công nợ; Xây dựng cụ thể kế hoạch, thời gian và biện pháp thu hồi đối với từng đối tượng nợ.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt việc thoái vốn các khoản đầu tư tài chính tại các đơn vị, hoàn thành trong năm 2017.

- Tiếp tục củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu đủ mạnh và có tính chuyên nghiệp cao để đấu thầu các công trình đường dây, trạm biến áp là thế mạnh của công ty, đảm bảo việc làm cho năm 2017 và những năm tiếp theo;

- Triệt để thực hành tiết kiệm, thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở: định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, tiết kiệm chi phí văn phòng,...

- Xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch giá thành năm 2017;

- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành. Tăng trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2017:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2017
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	550.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	500.000
3	Tổng chi phí		514.500
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	31.000
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	24.681
6	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	18
7	Hệ số nợ:		
-	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,2
-	Nợ vay Ngân hàng/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,6
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	42,662
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	9.912
2	Đầu tư kho xưởng, văn phòng	10 ⁶ đ	2.500
3	Góp vốn vào Công ty con	10 ⁶ đ	30.250

2.2. Kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn vào lĩnh vực thủy điện:

Phát huy kinh nghiệm đã tích lũy, tận dụng tối đa nguồn lực hiện có cũng như tạo thêm công việc xây lắp, định hướng có nguồn thu ổn định và có công cụ để phòng ngừa rủi ro khi thị trường xây lắp điện ngày càng khó khăn, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, đầu tư sở hữu thêm một số dự án thủy điện có quy mô vừa và nhỏ, định hướng đến năm 2020 sở hữu từ 08÷10 Nhà máy thủy điện có tổng công suất khoảng 100MW.

Thực hiện mục tiêu chiến lược nói trên, nhằm hành động tối đa vì lợi ích của cổ đông, qua tìm hiểu trên phương tiện thông tin đại chúng, Công ty được biết Tổng công ty Sông Đà đang công bố bán cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn, sau khi xem xét kỹ lưỡng, Hội đồng quản trị báo cáo và đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chủ trương nghiên cứu, đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn. Đồng thời đề nghị Đại hội giao cho Hội đồng quản trị toàn quyền chủ động tổ chức thực hiện công việc cần thiết như: Thỏa thuận hợp tác đầu tư với các đối tác khác, thương thảo các điều kiện mua cổ phần, giá mua, phương thức chuyển nhượng cổ phần,...; Tổ chức phân tích, đánh giá, cân đối tài chính và quyết định đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Hương Sơn (GSM) trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và đảm bảo có lợi nhất cho công ty.

2.3. Kế hoạch thoái vốn một số khoản đầu tư tài chính:

Đến 31/12/2016, Công ty còn 03 khoản đầu tư tài chính cần tiếp tục tìm kiếm đối tác để thực hiện thoái vốn trong năm 2017 như sau:

- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quân Đội (MBB): 477.272 cổ phiếu
- Cổ phần tại Công ty CP thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7: 395.200 cổ phần
- Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội (ASD): 179.700 cổ phiếu

Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần này, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện phương án chuyển nhượng cổ phiếu MBB, ASD theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh, đảm bảo hiệu quả tối đa cho công ty. Đối với 395.200 cổ phiếu Công ty cổ phần thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7: Thực hiện chuyển nhượng xong trong năm 2017, nhưng đảm bảo mức giá tối thiểu không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.

3. Các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

- Tập trung nỗ lực cao nhất, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư ngay từ những tháng đầu năm 2017.
- Hoàn thành mục tiêu tiến độ đảm bảo chất lượng thi công các công trình trọng điểm của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư NPT, EVN,...
- Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT).
- Chỉ đạo tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm, công trình thi công đến giai đoạn cuối chuẩn bị bàn giao đưa vào vận hành; Nâng cao chất lượng cán bộ kỹ thuật, nhất là đội ngũ cán bộ chỉ đạo thi công và giám sát chất lượng công trình,...
- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị đấu thầu.
- Tập trung các nguồn lực phục vụ đầu tư phát triển vào lĩnh vực thủy điện, có các giải pháp phù hợp đảm bảo nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn Công ty sát với thực tế.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017. Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng chúng tôi trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ độ, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ hoàn kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, ngày càng phát triển ổn định, bền vững và đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và các đối tác.

Xin trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN SƠN

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu
- Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 11

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2017 cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT.

I - Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2016, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp; Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hoạt động SXKD năm 2016 theo Nghị quyết hội đồng cổ đông năm 2016.
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Tham dự đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị Công ty hàng quý, năm. Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT;
- Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý và báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2016 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo;

II - Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các phiên họp định kỳ nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trên cơ sở kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh

doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Mọi thông tin về hoạt động của công ty đều được cung cấp cho cổ đông đầy đủ khi có yêu cầu. Trong năm 2016, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

III - Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2016, HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trên nguyên tắc vì lợi ích chung, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty, cụ thể:

1. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của công ty.

2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 và có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

3. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2016 về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm; những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2017.

IV - Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2016	TH năm 2016	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đ	600	859	143%
2	Doanh thu	Tỷ đ	545,5	791,9	145%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	31	58,8	190%
4	Nộp nhà nước	Tỷ đ	47,9	47,7	100%
5	Dự kiến chia cổ tức	%	20	20	100%
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đ	55,3	39,9	72%

Năm 2016, Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế, tài chính mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã đề ra. Công ty đã hoàn thành thi công và bàn giao đúng tiến độ các công trình trọng điểm của TCT như công trình TĐ Lai châu, Đồng Nai 5, Xekaman 1; Đáp ứng đủ vốn phục vụ SXKD và đầu tư cụ thể: góp vốn điều lệ thực hiện các dự án thủy điện TĐ To Buông, Đồng Khùa và Đắk Prul với số vốn góp là 37,3 tỷ đồng;

Tuy nhiên còn một số tồn tại như: công tác thu vốn tại một số công trình thủy điện còn gặp nhiều khó khăn; công nợ dở dang đến 31/12/2016 đã giảm so với năm trước

nhưng vẫn còn lớn; Công tác thoái vốn các khoản đầu tư tài chính chưa thực hiện được theo kế hoạch đề ra; Công tác giám sát chất lượng công trình chưa chặt chẽ làm ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu công ty.

V - Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2016:

Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C, số liệu cụ thể như sau:

1. Tổng Tài sản: 793,620 tỷ đồng, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 477,219 tỷ đồng, chiếm 60,1% Tổng Tài sản
- Tài sản dài hạn: 316,4 tỷ đồng, chiếm 39,9% Tổng Tài sản

2. Tổng Nguồn vốn: 793,620 tỷ đồng

- Nợ phải trả: 476,05 tỷ đồng, chiếm 60% Tổng Nguồn vốn
- Nguồn vốn chủ sở hữu: 317,5 tỷ đồng, chiếm 40% Tổng Nguồn vốn

3. Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 791,9 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 58,8 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 51,5 tỷ đồng.

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 1,49 lần

Khả năng thanh toán nợ đến hạn là 1,13 lần

Từ các chỉ tiêu tài chính cơ bản nêu trên, sau khi xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C phát hành, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu nhỏ hơn 3 lần, đảm bảo mức độ an toàn về tài chính và Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn.

Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2016, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan;

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời các thông tin và tình hình tài chính được công bố và thuyết minh rõ ràng, đáp ứng được yêu cầu của cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

VI - Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính chưa thực hiện được trong năm 2016 theo đề án tái cấu trúc.
2. HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty tập trung vào công tác thu hồi công nợ, quyết toán vốn đầu tư giảm giá trị dở dang để đảm bảo đủ vốn phục vụ nhu cầu SXKD và đầu tư cũng như nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
3. Bố trí nguồn lực, nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình, tập trung chỉ đạo điều hành đảm bảo hoàn thành tiến độ các công trình trọng điểm của Tổng công ty và các công trình do công ty tự đấu thầu;
4. Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm; Cùng cố và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác đấu thầu để nâng cao hiệu quả công việc đấu thầu.

5. Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ chi phí giá thành và thực hiện nghiêm túc công tác tiết kiệm chi phí quản lý tại công ty.

B. NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2017.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành Công ty. Tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động theo từng Quý. Nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc đột xuất để báo cáo cổ đông theo Điều lệ và quy định của pháp luật.
- Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; Soát xét báo cáo tài chính hàng quý, năm;
- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông;
- Kiểm soát tình hình góp vốn và quản lý vốn góp, hiệu quả vốn góp vào các Công ty con của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động trong năm 2016 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội thông qua. Xin chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

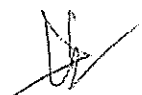
Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông 2017;
- HĐQT, TGD Công ty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu: BKS, VP Công ty.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Tuyết Trinh

